

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/DS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2025
“V/v Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Võ Thanh Liêm.

Ông Trương Công Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau.

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 402/2025/TLST - DS ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2025/QĐXXST - DS ngày 04/3/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Lê Vĩnh Nghi – Trưởng bộ phận xử lý nợ (ủy quyền ngày 20/8/2025).

Bị đơn: Ông Huỳnh Phi H; Sinh năm: 1963 và bà Trần Thị Ánh T, Sinh năm: 1961.

Cùng địa chỉ cư trú: Số 17, đường Trần Văn Ơ, khóm , phường Lý Văn L, tỉnh Cà Mau.

(Tại phiên tòa ông Nghi xin vắng mặt, ông H, bà T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng quá trình giải quyết ông Vương Lê Vĩnh Nghi đại diện theo ủy quyền trình bày tại bản tự khai và đơn xin vắng mặt như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBANK) đã ký với ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T các hợp đồng cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LN2203015280162 ngày 17/03/2022 với nội dung: VPBANK cho ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T vay số tiền 210.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Mua xe; Thời hạn vay: 60 tháng. Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 10,25%/năm. Dư nợ tạm tính đến ngày 26/8/2025 bằng 94.499.999 đồng; nợ lãi 14.320.699 đồng. Tổng cộng 108.820.699 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số LD2234900192 ngày 15/12/2022 với nội dung: VPBANK cho ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T vay số tiền 73.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống và mua bảo hiểm sinh mạng cho người vay; Thời hạn vay: Tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay cho khách hàng đến ngày 10/12/2025. Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 20,5%/năm cố định đến ngày 01/4/2023. Sau đó lãi điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/01 lần điều chỉnh cộng biên độ 12%/năm.

Dư nợ tạm tính đến ngày 26/8/2025 bằng 28.973.838 đồng; nợ lãi 6.082.888 đồng; lãi chậm trả 34.227 đồng. Tổng cộng 35.090.953 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số LD2406100755 ngày 01/03/2024 với nội dung: VPBANK cho ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T vay số tiền 73.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống và mua bảo hiểm sinh mạng cho người vay; Thời hạn vay: Tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay cho khách hàng đến ngày 15/11/2026. Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 21%/năm cố định đến ngày 01/7/2023. Sau đó lãi điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/01 lần điều chỉnh cộng biên độ 12%/năm.

Dư nợ tạm tính đến ngày 26/8/2025 bằng 56.879.737 đồng; nợ lãi 12.368.786 đồng, lãi chậm trả 64.252 đồng. Tổng cộng 69.312.776 đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Theo hợp đồng thế chấp LN2203015280162 ngày 17/03/2022, là 01 xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T.

Mặc dù, phía Ngân hàng có yêu cầu ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T thanh toán nợ nhưng do ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T thanh toán như sau:

Tính đến ngày 26/8/2025 ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T còn nợ bằng 213.224.427 đồng (*trong vốn gốc là 180.353.574 đồng, nợ lãi 32.772.374 đồng, lãi chậm trả 98.479 đồng*) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp không thanh toán ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Theo hợp đồng thế chấp LN2203015280162 ngày 17/03/2022, là 01 xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh Tuyết.

* Đối với ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T:

Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Tòa để tham gia tố tụng nhưng ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với đại diện ủy quyền của nguyên đơn xin xét xử vắng mặt; ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T đã được Tòa án tổng đạt các thông báo thụ lý và hòa giải kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng: Qua xem xét chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm các Hợp đồng tín dụng số LN2203015280162 ngày 17/03/2022; LD2234900192 ngày 15/12/2022; LD2406100755 ngày 01/03/2024.

Ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T cùng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, theo đó ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T được ngân hàng giải ngân 03 lần tổng số tiền 356.000.000đồng p (210.000.000đồng + 73.000.000đồng + 73.000.000đồng).

Tính đến ngày 26/8/2025 ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T còn nợ bằng 213.224.427 đồng (*trong vốn gốc là 180.353.574 đồng, nợ lãi 32.772.374 đồng, lãi chậm trả 98.479 đồng*) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Quá trình vay bà T và ông H đã trả được 16.120.263 đồng, 115.500.000 đồng; 44.026.162 đồng, tổng 175.646.425 đồng tiền gốc và ngưng cho đến nay.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp.

Quá trình vay ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên buộc ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Tính đến 26/8/2025 ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T còn nợ bằng 213.224.427 đồng (*trong vốn gốc là 180.353.574 đồng, nợ lãi 32.772.374 đồng, lãi chậm trả 98.479 đồng*) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

[4] Đối với tài sản thế chấp Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T bản chính giấy chứng nhận xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh Tuyết, khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

- Trường hợp không thanh toán xong thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Theo hợp đồng thế chấp LN2203015280162 ngày 17/03/2022, là 01 xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T.

[5] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn không phải chịu án phí sơ thẩm phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 179, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng bằng 213.224.427 đồng (*trong vốn gốc là 180.353.574 đồng, nợ lãi 32.772.374 đồng, lãi chậm trả 98.479 đồng*) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/8/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Đối với tài sản thế chấp Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả bản chính giấy chứng nhận xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T, khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

- Trường hợp không thanh toán xong thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Theo hợp đồng thế chấp LN2203015280162 ngày 17/03/2022, là 01 xe ô tô nhãn hiệu TATA số loại SUPER ACE-E4, biển số đăng ký 69C-075.48, số khung RRT05210TN1C00308, số máy 14CRAIL12DYXS38619, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T để thu hồi nợ cho ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T phải chịu 10.661.000 đồng (chưa nộp).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải nộp án phí vào ngày 06/6/2025, Ngân hàng tạm ứng án phí số tiền 4.788.000 đồng, tại lai thu số 0008522 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, ông Huỳnh Phi H và bà Trần Thị Ánh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực I- Cà Mau ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

